

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

NGUYỄN VĂN HÙNG

**HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ THUẾ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH**

Chuyên ngành: Quản lý kinh tế

Mã số: 60.34.04.10

LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Nguyễn Thị Gấm

THÁI NGUYÊN - 2014

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đề tài là công trình nghiên cứu khoa học độc lập của riêng tôi. Các số liệu, có nguồn gốc rõ ràng kết quả nghiên cứu nêu trong luận văn là trung thực và chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nghiên cứu khoa học nào trước đây.

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 3 năm 2014

Tác giả luận văn

Nguyễn Văn Hùng

LỜI CẢM ƠN

Trước hết tôi xin chân thành cảm ơn toàn thể các thầy cô giáo Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh, Đại học Thái Nguyên đã trang bị cho tôi những kiến thức cơ bản để giúp tác giả hoàn thành nhiệm vụ học tập của mình.

Để hoàn thành luận văn thạc sĩ này, tôi đã nhận được sự chỉ dẫn tận tình của PGS.TS. Nguyễn Thị Gấm. Tôi xin gửi tới PGS.TS. Nguyễn Thị Gấm lời cảm ơn trân trọng nhất.

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban lãnh đạo Cục Thuế Quảng Ninh, cán bộ các phòng chuyên môn, cán bộ các chi cục Thuế đã giúp đỡ và tạo điều kiện cho tác giả trong việc thu thập số liệu để làm luận văn.

Xin chân thành cảm ơn!

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 3 năm 2014

Tác giả luận văn

Nguyễn Văn Hùng

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT	vi
DANH MỤC CÁC BẢNG	vii
DANH MỤC HÌNH	viii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	3
4. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài	3
5. Kết cấu của đề tài	4
Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ THUẾ VÀ QUẢN LÝ THUẾ 5	
1.1. Cơ sở lý luận về thuế	5
1.1.1. Thuế và vai trò của thuế	5
1.1.2. Một số sắc thuế cơ bản	7
1.2. Công tác quản lý thuế	11
1.2.1. Quản lý thuế	11
1.2.2. Nội dung công tác quản lý thuế	13
1.3. Các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng công tác quản lý thuế	20
1.3.1. Nhóm nhân tố trong nội bộ Ngành thuế	20
1.3.2. Nhóm nhân tố bên ngoài Ngành thuế	25
1.4. Cơ sở thực tiễn về hoàn thiện công tác quản lý thuế	29
1.4.1. Kinh nghiệm quản lý các sắc thuế ở một số nước	29
1.4.2. Quan điểm của tác giả về công tác quản lý thu thuế ở Việt Nam	33
1.4.3. Bài học kinh nghiệm cho Cục thuế tỉnh Quảng Ninh	34
KẾT LUẬN CHƯƠNG 1	35

Chương 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	37
2.1. Câu hỏi nghiên cứu	37
2.2. Phương pháp thu thập thông tin	37
2.3. Phương pháp chuyên gia, chuyên khảo.....	37
2.4. Phương pháp xử lý dữ liệu	38
2.5. Chỉ tiêu phân tích	39
Chương 3. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ THUẾ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH	40
3.1. Giới thiệu khái quát về đặc điểm kinh tế xã hội tỉnh Quảng Ninh	40
3.2. Giới thiệu chung về Cục Thuế tỉnh Quảng ninh	41
3.2.1. Vị trí và chức năng.....	41
3.2.2. Nhiệm vụ và quyền hạn.....	42
3.2.3. Cơ cấu tổ chức hoạt động.....	45
3.2.4. Kết quả thu ngân sách trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh	50
3.3. Thực trạng công tác quản lý thuế trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh	53
3.3.1. Công tác tuyên truyền và hỗ trợ người nộp thuế	53
3.3.2. Quản lý đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế, hoàn thuế và kế toán thuế.....	55
3.3.3. Công tác thanh tra, kiểm tra thuế	57
3.3.4. Công tác xử lý hoàn thuế và kiểm tra, thanh tra thuế	59
3.3.5. Công tác quản lý thu nợ thuế	60
3.3.6. Xử lý miễn giảm	62
3.4. Những yếu tố ảnh hưởng đến công tác quản lý thuế trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.....	63
3.4.1. Về thể chế, chính sách.....	63
3.4.2. Về công tác tuyên truyền hỗ trợ NNT.....	64
3.4.3. Về công tác thanh tra, kiểm tra thuế	65
3.4.4. Về công tác quản lý thu nợ thuế.....	67
3.4.5. Về hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về tổ chức, cá nhân nộp thuế	68
3.4.6. Về công tác tin học.....	71

3.4.7. Về công tác tổ chức ngành thuế.....	73
3.4.8. Về năng lực cán bộ thuế.....	76
3.4.9. Về trụ sở, phương tiện làm việc của cơ quan thuế.....	78
3.4.10. Về quản lý đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế, hoàn thuế và kế toán thuế....	81
KẾT LUẬN CHƯƠNG 3.....	83
Chương 4. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ THUẾ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH ĐẾN NĂM 2015.....	84
4.1. Mục tiêu chiến lược của ngành thuế Việt nam đến năm 2015.....	84
4.2. Mục tiêu nâng cao, hoàn thiện công tác quản lý thuế của Ngành thuế Quảng Ninh đến năm 2015	85
4.2.1. Mục tiêu	85
4.2.2. Dự kiến số thu ngân sách đến năm 2015	86
4.3. Đề xuất một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý thuế trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến năm 2015	87
4.3.1. Về thể chế, chính sách.....	87
4.3.2. Về công tác tuyên truyền hỗ trợ NNT.....	87
4.3.3. Về công tác thanh tra, kiểm tra thuế	88
4.3.4. Về công tác quản lý thu nợ thuế.....	88
4.3.5. Về công tác tin học, hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về tổ chức, cá nhân nộp thuế	89
4.3.6. Về công tác tổ chức, phát triển nguồn nhân lực ngành thuế.....	90
4.3.7. Về trụ sở, phương tiện làm việc của cơ quan thuế.....	92
4.3.8. Về quản lý đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế, hoàn thuế và kế toán thuế.....	92
4.4. Kiến nghị để thực hiện các giải pháp đề ra	93
4.4.1. Đối với nhà nước.....	93
4.4.2. Đối với Bộ Tài chính - Tổng cục Thuế.....	94
KẾT LUẬN CHƯƠNG 4.....	96
KẾT LUẬN	97
TÀI LIỆU THAM KHẢO	98

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

ASEAN	Association of South East Asian Nations (Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á)
CNTT	Công nghệ thông tin
CQT	Cơ quan thuế
FDI	Foreign Direct Investment (Đầu tư trực tiếp nước ngoài)
GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
GTGT	Giá trị gia tăng
HĐND	Hội đồng nhân dân
HTKK	Hỗ trợ kê khai
IT AIS	Integrated Tax Administration Information System (Hệ thống thông tin quản lý thuế tích hợp)
LPTB	Lệ phí trước bạ
MST	Mã số thuế
NNT	Người nộp thuế
NQD	Ngoài quốc doanh
NSNN	Ngân sách nhà nước
QLN&CCT	Quản lý nợ và cưỡng chế thuế
QLT	Quản lý thuế
TCCB	Tổ chức cán bộ
THDT	Tổng hợp dự toán
TINC	Chương trình quản lý đối tượng nộp thuế cấp Cục
TINCC	Chương trình quản lý đối tượng nộp thuế cấp Chi cục
TK	Tài khoản
TNCN	Thu nhập cá nhân
TNDN	Thu nhập doanh nghiệp
UBND	Ủy ban nhân dân
VATCC	Chương trình quản thuế GTGT cấp Chi cục
VATWIN	Chương trình quản thuế thuế GTGT sử dụng hệ điều hành window.
XHCN	Xã hội chủ nghĩa

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1. Thuế suất thuế TNDN ở một số nước phát triển (%)	32
Bảng 3.1: Số lượng cán bộ công chức ngành thuế Quảng Ninh đến 31/12/2013	49
Bảng 3.2. Kết quả thu ngân sách.....	51
Bảng 3.3. Thống kê tình trạng hoạt động của NNT đã được cấp MST tính đến 31/12/2013	56
Bảng 3.4. Thống kê tỷ lệ nộp hồ sơ khai thuế của hai sắc thuế GTGT và TNDN năm 2013	56
Bảng 3.5. Số cuộc thực hiện thanh tra, kiểm tra giai đoạn 2011-2013	58
Bảng 3.6. Tình hình thu thuế qua công tác thanh tra, kiểm tra giai đoạn 2011-2013	58
Bảng 3.7. Tình hình nợ đọng thuế.....	61
Bảng 3.8. Bảng tổng hợp trình độ cán bộ công chức ngành thuế Quảng Ninh đến thời điểm 31/12/2013.....	77
Bảng 3.9. Số lượng trang thiết bị quản lý thu thuế của ngành thuế Quảng Ninh đến 31/12/2013	79
Bảng 4.1. Dự kiến số thu ngân sách trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến năm 2015	86

DANH MỤC HÌNH

Hình 3.1. Mô hình tổ chức quản lý theo chức năng của hệ thống thuế Việt Nam 46

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Qua hai cuộc cải cách thuế, ngành thuế đã hình thành được một hệ thống chính sách thuế bao quát được hầu hết các nguồn thu của đất nước. Các chính sách thuế luôn được sửa đổi bổ sung hoàn thiện kịp thời phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của đất nước, đã trở thành công cụ của Đảng và Nhà nước điều tiết vĩ mô nền kinh tế theo hướng khuyến khích đầu tư, khuyến khích xuất khẩu, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển sản xuất kinh doanh và chủ động hội nhập kinh tế quốc tế. Hệ thống quản lý thuế đã xây dựng và không ngừng được kiện toàn, đảm bảo thực thi tốt và thống nhất các luật thuế trong cả nước. Hiệu lực, hiệu quả của bộ máy quản lý thuế ngày càng được nâng cao. Nhờ vậy, công tác thuế của đã và đang góp phần tích cực vào việc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Số thu từ thuế và phí đã trở thành nguồn thu chủ yếu của ngân sách nhà nước, năm sau cao hơn năm trước, nhất là các năm gần đây. Thuế đã góp phần đảm bảo công bằng xã hội, tạo môi trường cạnh tranh bình đẳng giữa các thành phần kinh tế trong cơ chế thị trường. Thực hiện Luật Quản lý thuế, các luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành của Nhà nước, công tác thu ngân sách trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đã có nhiều tiến bộ: năm 2011 số thu ngành thuế bao gồm cả thuế và phí mới đạt trên 13.625 tỷ đồng, năm 2012 đạt trên 13.375 tỷ đồng, năm 2013 số thu đạt trên 15.000 tỷ đồng (số thu năm 2012 giảm so với năm 2011 là do tình hình suy giảm kinh tế), luôn đạt và vượt số thu trong cân đối NS của địa phương. Tuy nhiên, trước yêu cầu của thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế, công tác thuế của nước ta hiện nay vẫn còn tồn tại chủ yếu như: chính sách thuế chưa thực sự đồng bộ, còn phức tạp, một số sắc thuế còn nhiều mức thuế suất, lồng ghép nhiều chính sách xã hội, nhiều mức miễn giảm; bộ máy thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm về thuế, quản lý nợ và cưỡng chế thuế thì còn quá nhỏ so với yêu cầu quản lý thuế ... Hơn nữa, quy mô của doanh nghiệp ngày một lớn, không còn bó hẹp trong một địa phương mà ngày càng quốc gia hoá, toàn cầu hoá; hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp ngày càng đa dạng và phong phú. Việc quản lý kinh doanh và các hoạt động thương mại của doanh nghiệp ngày càng tiên tiến, điện tử hoá và tin học hoá. Vì vậy, nếu không hiện đại hoá công tác quản lý thuế thì không theo kịp và đáp ứng được sự phát triển nhanh chóng và hiện đại hoá của doanh nghiệp. Quá trình cải cách thuế nhằm tạo hành lang pháp luật trong chính sách thuế, quản lý thuế, nâng

Số hóa bởi Trung tâm Học liệu <http://www.lrc-tnu.edu.vn/>